

Số: /KH-ĐGS

Hung Yên, ngày tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH

Giám sát việc thực hiện một số chính sách, pháp luật về phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Thực hiện Kế hoạch hoạt động số 63/KH-BVHXH ngày 24/7/2025 của Ban Văn hóa - Xã hội (VHXH) Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh 6 tháng cuối năm 2025; Quyết định số 201/QĐ-BVHXH ngày 01/10/2025 của Ban VHXH về việc thành lập Đoàn Giám sát, Đoàn Giám sát Ban Văn hoá - Xã hội xây dựng Kế hoạch giám sát việc thực hiện một số chính sách, pháp luật về phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đánh giá đúng, khách quan kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 169/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 quy định một số chính sách phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh Hưng Yên cũ và Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 quy định chi tiết một số mức hỗ trợ thực hiện Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh Thái Bình cũ. Làm rõ những thuận lợi, khó khăn, hạn chế và nguyên nhân trong công tác chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện tại các địa phương, đơn vị trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua, đặc biệt là sau khi thực hiện chính quyền địa phương hai cấp, sáp nhập, hợp nhất các địa phương, đơn vị. Trên cơ sở đó kiến nghị, đề xuất giải pháp để thực hiện các Nghị quyết tốt hơn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Hoạt động giám sát đảm bảo chất lượng và hiệu quả, không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các cơ quan, đơn vị được giám sát.

- Các cơ quan, đơn vị được giám sát có trách nhiệm: Chuẩn bị báo cáo bằng văn bản; nội dung báo cáo phải cụ thể, rõ ràng, minh chứng bằng số liệu, làm rõ trách nhiệm của các đơn vị trong tổ chức thực hiện nội dung giám sát; cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến nội dung giám sát và những vấn đề Đoàn Giám sát quan tâm; bố trí thành phần làm việc và tạo điều kiện thuận lợi để Đoàn thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

II. NỘI DUNG, ĐƠN VỊ, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM GIÁM SÁT

1. Nội dung giám sát

- Kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 169/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 quy định một số chính sách phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh Hưng Yên cũ; Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 quy định chi tiết một số mức hỗ trợ thực hiện Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh Thái Bình cũ (*Có đề cương kèm theo*).

- Một số nội dung khác có liên quan.

- Phạm vi giám sát: Cơ quan quản lý nhà nước và một số cơ quan, đơn vị, trường học trên địa bàn tỉnh.

- Giai đoạn giám sát: ***Từ năm 2022 đến hết tháng 9 năm 2025.***

2. Đơn vị chịu sự giám sát

- Các sở: Giáo dục - Đào tạo, Tài chính;

- Ủy ban nhân dân phường: Thái Bình, Vũ Phúc, Trần Hưng Đạo, Mỹ Hào, Đường Hào.

- Ủy ban nhân dân xã: Như Quỳnh, Lạc Đạo, Yên Mỹ, Nguyễn Văn Linh.

- Một số cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục trên địa bàn tỉnh (*đề nghị UBND xã, phường có tên trên lựa chọn 02 cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn quản lý thuộc đối tượng áp dụng hai Nghị quyết trên và gửi Kế hoạch, đề cương của Đoàn Giám sát để các đơn vị xây dựng báo cáo*).

3. Thời gian, địa điểm giám sát

- Thời gian: Trong tháng 10 và tháng 11 năm 2025 (*Ban Văn hoá - Xã hội sẽ thông báo lịch làm việc cụ thể đối với từng cơ quan, đơn vị*).

- Địa điểm: Tại trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị.

III. THÀNH PHẦN LÀM VIỆC

1. Thành phần Đoàn giám sát: Thực hiện theo Quyết định số 201/QĐ-VHXH ngày 01/10/2025 của Ban VHXH HĐND tỉnh.

2. Thành phần làm việc với Đoàn: Lãnh đạo cơ quan, đơn vị và các phòng ban, bộ phận có liên quan (*do cơ quan, đơn vị được giám sát triệu tập*).

IV. PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH

1. Đoàn giám sát sẽ tiến hành làm việc trực tiếp tại trụ sở các cơ quan, đơn vị được giám sát, nghe báo cáo những nội dung giám sát, đề nghị làm rõ những vấn đề mà Đoàn Giám sát quan tâm.

2. Trước và trong quá trình giám sát, Đoàn Giám sát có thể cử cán bộ, chuyên viên phòng Công tác HĐND thuộc Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh đến các cơ quan, đơn vị để thu thập, nghiên cứu tài liệu, làm rõ những nội dung cần thiết.

3. Kết thúc cuộc giám sát, Đoàn Giám sát tổng hợp đánh giá chung, thông qua dự thảo báo cáo kết quả giám sát hoặc gửi văn bản lấy ý kiến của các thành viên Đoàn; tổng hợp, báo cáo Ban VHXH ban hành Báo cáo kết quả giám sát đến các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đoàn Giám sát

- Xây dựng lịch giám sát cụ thể gửi cơ quan, đơn vị chịu giám sát và thông báo đến các thành viên để chủ động sắp xếp thời gian, công việc tham gia đầy đủ hoạt động của Đoàn.

- Theo dõi, đôn đốc cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát gửi báo cáo và cung cấp các tài liệu có liên quan đúng thời gian theo kế hoạch này; tổ chức giám sát theo kế hoạch.

- Chủ động, tích cực thu thập, nắm bắt thông tin về nội dung giám sát; nghiên cứu các tài liệu pháp lý và báo cáo của các cơ quan, đơn vị; các thành viên Đoàn tham gia đầy đủ các buổi làm việc, tích cực trao đổi để góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả của cuộc giám sát.

- Dự thảo báo cáo kết quả giám sát; tổ chức họp lấy ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị liên quan; hoàn chỉnh dự thảo báo cáo và báo cáo kết quả với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh và gửi đến các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát theo quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát

- Đề nghị các cơ quan, đơn vị chuẩn bị báo cáo bằng văn bản theo nội dung yêu cầu, gửi về Ban Văn hoá - Xã hội HĐND tỉnh (*số 10 đường Chùa Chuông, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên*) **trước ngày 11 /10/2025**; đồng thời gửi báo cáo qua hộp thư điện tử: nguyenkhanhlinh.hlu@gmail.com.

- Chủ động phối hợp với Đoàn Giám sát chuẩn bị địa điểm làm việc; thực hiện đầy đủ, nghiêm túc nội dung, kế hoạch giám sát. Chuẩn bị báo cáo, hồ sơ, tài liệu liên quan, làm rõ các nội dung theo đề nghị để Đoàn Giám sát hoàn thành nhiệm vụ với kết quả cao nhất.

3. Đề nghị Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh

- Chỉ đạo phòng Công tác HĐND trực tiếp tham mưu cho Đoàn Giám sát về các nội dung giám sát; đôn đốc các cơ quan, đơn vị gửi báo cáo đúng thời gian quy định; gửi các tài liệu có liên quan đến các thành viên và đại biểu mời tham gia Đoàn; tổng hợp và xây dựng dự thảo báo cáo kết quả giám sát.

- Chỉ đạo phòng Hành chính - Tổ chức - Quản trị chuẩn bị phương tiện và các điều kiện cần thiết đảm bảo cho Đoàn Giám sát thực hiện nhiệm vụ.

Trên đây là Kế hoạch giám sát của Đoàn Giám sát Ban VHXH HĐND tỉnh, trong quá trình triển khai thực hiện nếu có phát sinh Đoàn sẽ điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. Đề nghị các thành phần tham gia Đoàn và cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

Chi tiết liên hệ: Đồng chí Trần Thị Thanh Thủy - Phó Trưởng phòng Công tác HĐND, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; SĐT: 0912.778.492./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch HĐND tỉnh (để b/c);
- Các Ban HĐND tỉnh (để phối hợp);
- Thành phần Đoàn Giám sát;
- Các cơ quan, đơn vị, đối tượng chịu sự giám sát;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Báo Hưng Yên (để đưa tin);
- Các phòng: CT HĐND; HCTCQT;
- Lưu: VT; HSGS.

**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
TRƯỞNG ĐOÀN**

**TRƯỞNG BAN VHXH
Nguyễn Ngọc Dư**

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND xã, phường***(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-ĐGS ngày /10/2025
của Đoàn Giám sát của Ban VHXX - HDND tỉnh)*

Trên cơ sở gợi ý của đề cương, cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình báo cáo bằng văn bản đảm bảo đầy đủ các thông tin phục vụ hoạt động giám sát; đánh giá cụ thể từng nội dung và có số liệu minh chứng. Thời điểm báo cáo từ năm 2022 đến hết tháng 9 năm 2025, tập trung vào một số nội dung sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Khái quát chung về mạng lưới các cơ sở giáo dục non công lập và ngoài công lập trên địa bàn tỉnh/xã, phường (thực trạng cơ sở vật chất; số lượng cơ sở, lớp; số lượng, chất lượng đội ngũ giáo viên; số lượng, tỉ lệ trẻ trong độ tuổi đến lớp ...). Qua đó, đánh giá khái quát tình hình, thực trạng phát triển.

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH**1. Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện**

- 1.1. Việc ban hành các văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện chính sách.
- 1.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung chính sách.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRONG NGHỊ QUYẾT TRÊN ĐỊA BÀN**1. Chính sách đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động**

- Số lượng đối tượng được hỗ trợ;
- Số tiền đã hỗ trợ;
- Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện;
- Đánh giá hiệu quả của chính sách.

2. Chính sách trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc trực tiếp tại khu công nghiệp

- Số lượng đối tượng được hỗ trợ;
- Số tiền đã hỗ trợ;
- Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện;
- Đánh giá hiệu quả của chính sách.

3. Chính sách đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp

- Số lượng đối tượng được hỗ trợ;
- Số tiền đã hỗ trợ;
- Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện;
- Đánh giá hiệu quả của chính sách.

IV. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT TRÊN ĐỊA BÀN

1. Đánh giá tác dụng của việc thực hiện Nghị quyết đối với việc phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn.

2. Khó khăn, hạn chế.

3. Nguyên nhân của khó khăn, hạn chế.

- Nguyên nhân khách quan;
- Nguyên nhân chủ quan.

4. Các giải pháp trong thời gian tới.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề xuất, kiến nghị đối với cơ quan Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh về cơ chế, chính sách phát triển giáo dục mầm non:

- Công tác quy hoạch mạng lưới trường lớp và phân cấp quản lý nhà nước đối với các cơ sở giáo dục mầm non công lập và ngoài công lập;
- Chính sách về tài chính và đầu tư; ưu đãi thuế và tín dụng (với cơ sở GD mầm non ngoài công lập);
- Chính sách về đào tạo, bồi dưỡng, đãi ngộ GV mầm non;
- Chính sách hỗ trợ trẻ em tại các khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn ra lớp;
- Kiến nghị, đề xuất khác.

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO ĐỐI VỚI SỞ TÀI CHÍNH
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-ĐGS ngày /10/2025
của Đoàn Giám sát của Ban VHXX - HĐND tỉnh)

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện

Việc phối hợp tham mưu cho UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện phân bổ, quyết toán kinh phí trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 169/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 quy định một số chính sách phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh Hưng Yên cũ; Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 quy định chi tiết một số mức hỗ trợ thực hiện Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh Thái Bình cũ.

2. Kết quả thực hiện chính sách trong nghị quyết trên địa bàn tỉnh

2.1. Chính sách đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động.

2.2. Chính sách trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc trực tiếp tại khu công nghiệp.

2.3. Chính sách đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp.

(Số liệu báo cáo từ năm 2022 đến hết tháng 9 năm 2025).

3. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết trên địa bàn tỉnh

3.1. Thuận lợi, ưu điểm.

3.2. Khó khăn, hạn chế.

3.3. Nguyên nhân của khó khăn, hạn chế.

- Nguyên nhân khách quan;

- Nguyên nhân chủ quan.

3.4. Các giải pháp trong thời gian tới.

4. Kiến nghị, đề xuất.

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**Đối với một số cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục trên địa bàn tỉnh***(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-ĐGS ngày /10/2025**của Đoàn Giám sát của Ban VHXH - HDND tỉnh)***I. Khái quát chung**

1. Đặc điểm tình hình của đơn vị.
2. Công tác triển khai thực hiện các văn bản, quy định của Trung ương, của Tỉnh đối với hoạt động của đơn vị.

II. Kết quả thực hiện các chính sách trong Nghị quyết

- 2.1. Chính sách đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động.
- 2.2. Chính sách trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc trực tiếp tại khu công nghiệp.
- 2.3. Chính sách đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp.

*(Số liệu báo cáo từ năm 2022 đến hết tháng 9 năm 2025).***III. Đánh giá chung**

1. Thuận lợi, ưu điểm.
2. Khó khăn, hạn chế.
3. Nguyên nhân của khó khăn, hạn chế.
 - Nguyên nhân khách quan.
 - Nguyên nhân chủ quan.
4. Các giải pháp trong thời gian tới.

IV. Kiến nghị, đề xuất

Đề xuất, kiến nghị đối với cơ quan Trung ương, cấp tỉnh và cấp xã về cơ chế, chính sách phát triển giáo dục mầm non:

- Công tác quy hoạch mạng lưới trường lớp và phân cấp quản lý nhà nước đối với các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập;
 - Chính sách về tài chính và đầu tư; ưu đãi thuế và tín dụng với cơ sở GD mầm non ngoài công lập;
 - Chính sách hỗ trợ GV mầm non ngoài công lập;
 - Chính sách hỗ trợ trẻ em tại các khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn theo học tại cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập;
 - Kiến nghị, đề xuất khác.
-